

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự Do- Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2021/HSST

Ngày: 21- 10 -2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU,  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lưu Trung Chiến

+ *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Bình

2. Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Quyết Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2021/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 120/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021; Thông báo về việc thời gian mở lại phiên tòa số 455/2021/HSST ngày 20/9/2021 và Thông báo về việc thời gian mở lại phiên tòa số: 480/2021/HSST ngày 11/10/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Ngọc T (Tên gọi khác: Nguyễn Thị U - U T), Sinh năm 1971; tại: tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký thường trú: Không; Nơi cư trú: Ổ trọ tại tổ 2, khu phố 1, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Trình độ học vấn: Không đi học; Nghề nghiệp: Bán vé số; Họ tên cha: Võ Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn C đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C1, sinh năm 1925; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình, sống chung như vợ chồng với Ngô Quốc D (đã chết) và có 01 con sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/4/2014, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh (nay là thành phố Thủ Đức thuộc thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2013, đã xóa án tích.

+ Ngày 27/12/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 11 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2016, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/5/2021, chuyển tạm giam ngày 23/5/2021 theo Lệnh số: 2003/L của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu (bị cáo có mặt).

\* **Bị hại:** Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

\* **Người làm chứng:** Bà Vũ Thị T1, sinh năm 1939.

Địa chỉ: Tổ 9, ấp 1, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/5/2021, Võ Ngọc T (tên khác Nguyễn Thị U) đang bán vé số tại chợ Vĩnh Tân thuộc ấp 2, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì thấy bà Nguyễn Thị H điều khiển xe mô tô biển số 60Z7-VVVV đến mua hàng, trên móc gác бага hông xe của bà H có treo 01 chiếc ví (bên trong có 3.000.000 đồng và 01 nhẫn vàng 9999 loại 0,5 chỉ). Lợi dụng lúc bà H đi vào tiệm tạp hóa, ví treo trên xe không có người trông coi nên T đi đến sát xe mô tô lén lút lấy trộm chiếc ví rồi bỏ đi thì bị bà H phát hiện truy hô. Thấy vậy, T vứt chiếc ví vừa chiếm đoạt xuống đất bỏ chạy thì bị bà H cùng người dân truy đuổi bắt giữ người cùng tang vật giao Công an xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu. Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển người cùng tang vật đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu giải quyết theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Công an, T thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Tang vật, tài sản tạm giữ: Thu giữ trên người Võ Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen; bà Nguyễn Thị H giao nộp 01 chiếc ví màu nâu đỏ bên trong có 3.000.000 đồng và 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng trọng lượng 0,5 chỉ vàng 9999.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 35/KL-ĐGTS ngày 01/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu kết luận: 01 nhẫn vàng 9999 trọng lượng 0,5 chỉ giá định 2.600.000 đồng; 01 ví da màu nâu đỏ kích thước 10cm x 20cm giá định 100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 2.700.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu.

Xử lý tang vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giao trả cho bà Nguyễn Thị H 01 ví da màu nâu đỏ, 01 nhẫn kim loại màu vàng và số tiền 3.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà H đã nhận lại tài sản không yêu cầu Võ Ngọc T bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số: 120/CT/VKS - HS ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Võ Ngọc T (Nguyễn Thị U) để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là trình độ học vấn thấp, hiện tại đang nuôi mẹ già, nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T từ 08 đến 10 tháng.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra, thể hiện:

Khoảng 08 giờ ngày 22/5/2021, tại chợ Vĩnh Tân thuộc ấp 2, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Võ Ngọc T lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví bên trong có 3.000.000 đồng và 01 nhẫn vàng loại 9999 trọng lượng 0, 5 chỉ của bà Nguyễn Thị H. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 5.700.000 đồng

[3]. Do vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện tính liều lĩnh, coi thường pháp luật, nên cần có mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét về nhân thân, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, trong quá trình làm việc bị cáo không thật thà khai báo dấu họ tên thật của mình, đến khi có trích lục tiền án, tiền sự thì bị cáo mới khai nhận tên thật của mình. Tài sản đã thu hồi trả lại người bị hại, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ văn hóa thấp, hiện đang nuôi mẹ già. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6]. Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, không có nơi cư trú ổn định, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen thu giữ trên người Võ Ngọc T, Thảo khai nhận được trong chợ Vĩnh Tân, tuy nhiên chị Phan Thị Hải L, sinh năm 1971 ngụ ấp 1, xã V, huyện V trình bày điện thoại trên là tài sản của chị L bị mất trộm sáng ngày 22/5/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tách ra giải quyết bằng vụ án riêng.

[10]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc T (Nguyễn Thị U- U T) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Điều 331; 333; 336; 337; 262 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc T (Nguyễn Thị U- U T): 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Đã trả lại chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

**2.** Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3.** Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra – CA huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Trung Chiến**